

Stainless steel beakers



Beakers in 18/10 stainless steel.

Volume (ml)	H x ø (mm)	Beakers with rim		Beakers with rim and spout		Beakers with rim and handle		Beakers with rim, spout and handle	
		Cat. No.	€	Cat. No.	€	Cat. No.	€	Cat. No.	€
100	60 x 50	076276	NC -	076283	NC -	076290	NC -	076297	NC -
250	58 x 65	076277	NC -	076284	NC -	076291	NC -	076298	NC -
500	110 x 80	076278	NC -	076285	NC -	076292	NC -	076299	NC -
1000	130 x 110	076279	NC -	076286	NC -	076293	NC -	076300	NC -
2000	180 x 120	076280	NC -	076287	NC -	076294	NC -	076301	NC -
3000	180 x 150	076281	NC -	076288	NC -	076295	NC -	076302	NC -
5000	210 x 180	076282	NC -	076289	NC -	076296	NC -	076303	NC -

Aluminium beakers



Cat. No.	Volume (ml)	H x ø (mm)	€
442100	100	57 x 50	NC -
442101	250	76 x 69	NC -
442102	500	103 x 85	NC -
442103	1000	132 x 102	NC -
442104	2000	156 x 126	NC -
442105	5000	206 x 177	NC -

Universal aluminium containers



- ▶ Pure aluminium
- ▶ Round shape
- ▶ With snap-on lid
- ▶ For storage and sterilisation of small parts

Cat. No.	H x ø (mm)	€
159600	115 x 120	NC -
159601	175 x 120	NC -
159602	170 x 170	NC -
159603	270 x 170	NC -

304 stainless steel galipots



Dim. Ø x H (mm)	Capacity (ml)	Galipots with spout		Round Galipots		J Galipots			
		Cat. No.	€	Cat. No.	€	Dim. Ø x H (mm)	Capacity (ml)	Cat. No.	€
46 x 29	30	910061	NC -	-	-	-	-	-	-
56 x 32	50	910062	NC -	-	-	-	-	-	-
88 x 46	170	910065	NC -	-	-	-	-	-	-
95 x 51	250	910066	NC -	910081	NC -	-	-	-	-
107 x 55	325	910067	NC -	-	-	110 x 56	360	910054	NC -
128 x 60	450	910068	NC -	-	-	-	-	-	-
158 x 75	940	910070	NC -	-	-	-	-	-	-
185 x 81	1390	910071	NC -	910087	NC -	-	-	-	-
208 x 84	1940	910072	NC -	910088	NC -	-	-	-	-
258 x 92	3200	-	-	910089	NC -	-	-	-	-